

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~3263~~ /BKHDĐT- PC

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2012

V/v Hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 1792/CT-TTg của TTCP về chuyển đổi hình thức đầu tư một số dự án sử dụng vốn NSNN và TPCP.

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

Căn cứ Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu chính phủ (sau đây gọi là Chỉ thị số 1792/CT-TTg); tiếp theo công văn số 7356/BKHDĐT-TH ngày 28/10/2011, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện chuyển đổi hình thức đầu tư đối với một số dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ như sau:

1. Phạm vi và điều kiện lựa chọn dự án có khả năng chuyển đổi hình thức đầu tư

1.1. Dự án được lựa chọn chuyển đổi hình thức đầu tư là dự án đang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ, nhưng không đủ nguồn vốn bố trí tiếp và thuộc lĩnh vực đầu tư theo hình thức Hợp đồng BOT, BTO, BT và PPP quy định tại:

- Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 24/2011/NĐ-CP ngày 5/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2009/NĐ-CP ngày 27/11/2009 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức Hợp đồng BOT, Hợp đồng BTO và Hợp đồng BT (sau đây gọi là Nghị định số 24/2011/NĐ-CP);

- Điều 4 Quy chế thí điểm đầu tư theo hình thức đối tác công-tư ban hành kèm theo Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg ngày 9/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg).

1.2. Các dự án có khả năng chuyển đổi sang hình thức đầu tư khác (BOT, BT, PPP), bao gồm các dự án có thể thu phí để hoàn vốn đầu tư; các dự án có thể thanh toán bằng quyền sử dụng đất; các dự án có thể bán hoặc chuyển nhượng cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

1.3. Các dự án có thể bán, chuyển nhượng hoặc chuyển đổi theo hình thức liên doanh được xem xét sau khi quyết toán theo hướng dẫn tại điểm 3.2.3 của công văn này. Căn cứ đề nghị của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ hướng dẫn thực hiện trong từng trường hợp cụ thể phù hợp với pháp luật đầu tư và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Hình thức chuyển đổi

Trên cơ sở các dự án đã được xác định theo nguyên tắc nêu tại Mục 1, các Bộ, ngành, địa phương xem xét lựa chọn các hình thức chuyển đổi sau đây:

2.1. Chuyển đổi theo hình thức Hợp đồng BOT hoặc PPP đối với các dự án có khả năng giao cho nhà đầu tư tiếp tục xây dựng và kinh doanh công trình để thu hồi vốn đầu tư.

Trong trường hợp này, các Bộ, ngành, địa phương xem xét lựa chọn một trong các phương án sau:

2.1.1. Rút toàn bộ vốn nhà nước đã đầu tư vào công trình: Nhà đầu tư hoàn trả cho Nhà nước phần vốn đã đầu tư theo tiến độ thỏa thuận với Bộ, ngành, địa phương; chịu trách nhiệm thu xếp phần vốn còn lại để tiếp tục đầu tư xây dựng công trình và được phép kinh doanh thu hồi vốn, lợi nhuận trong thời gian nhất định theo thỏa thuận. Thời gian thu hồi vốn và lợi nhuận của nhà đầu tư được tính trên cơ sở toàn bộ số vốn đầu tư xây dựng công trình (gồm phần vốn nhà đầu tư đã hoàn trả cho Nhà nước và phần vốn còn lại được thu xếp để tiếp tục đầu tư xây dựng công trình).

2.1.2. Nhà nước góp phần vốn đã đầu tư để tham gia hoặc hỗ trợ thực hiện dự án: Phần vốn nhà nước đã đầu tư được xác định theo tỷ lệ quy định tại Nghị định số 108/2009/NĐ-CP, Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg và Thông tư số 03/2011/TT-BKHĐT ngày 27/1/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 108/2009/NĐ-CP (sau đây gọi là Thông tư số 03/2011/TT-BKHĐT). Trường hợp phần vốn nhà nước đã đầu tư vượt quá tỷ lệ quy định tại các văn bản nêu trên, các Bộ, ngành, địa phương có thể rút một phần vốn đã đầu tư hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận.

Ngoài phần vốn nhà nước đã đầu tư, nhà đầu tư thu xếp phần vốn còn lại để tiếp tục đầu tư xây dựng công trình và được phép kinh doanh thu hồi vốn, lợi nhuận trong thời gian nhất định theo thỏa thuận với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thời gian thu hồi vốn, lợi nhuận của nhà đầu tư được tính trên cơ sở phần vốn còn lại do nhà đầu tư thu xếp để hoàn thành công trình.

2.2. Chuyển đổi theo hình thức Hợp đồng BT trong trường hợp các Bộ, ngành, địa phương có khả năng thu xếp được quỹ đất để giao cho nhà đầu tư thực hiện Dự án khác hoặc để tạo nguồn vốn thanh toán theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 9 Thông tư số 03/2011/TT-BKHĐT.

Trong trường hợp này, các Bộ, ngành, địa phương xem xét lựa chọn một trong các phương án sau:

2.2.1. *Rút toàn bộ vốn nhà nước đã đầu tư vào công trình:* Nhà đầu tư hoàn trả cho Nhà nước phần vốn đã đầu tư theo tiến độ thỏa thuận với Bộ, ngành, địa phương và chịu trách nhiệm thu xếp phần vốn còn lại để tiếp tục đầu tư xây dựng công trình. Sau khi hoàn thành, nhà đầu tư chuyển giao công trình cho Nhà nước và được giao đất thực hiện Dự án khác hoặc được thanh toán bằng nguồn vốn hình thành từ quỹ đất với giá trị tương ứng với toàn bộ số vốn đầu tư xây dựng công trình (gồm phần vốn nhà đầu tư đã hoàn trả cho Nhà nước và phần vốn còn lại được thu xếp để tiếp tục đầu tư xây dựng công trình) và lợi nhuận.

2.2.2. *Nhà nước góp phần vốn đã đầu tư để tham gia hoặc hỗ trợ thực hiện dự án:* Phần vốn nhà nước đã đầu tư được xác định theo tỷ lệ quy định tại Nghị định số 108/2009/NĐ-CP, Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg và Thông tư số 03/2011/TT-BKHĐT. Trường hợp phần vốn nhà nước đã đầu tư vượt quá tỷ lệ quy định tại các văn bản nêu trên, Cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể rút một phần vốn đã đầu tư hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận. Ngoài phần vốn này, nhà đầu tư thu xếp phần vốn còn lại để tiếp tục đầu tư xây dựng công trình. Sau khi hoàn thành, nhà đầu tư chuyển giao công trình cho Nhà nước và được giao đất thực hiện Dự án khác hoặc được thanh toán với giá trị tương ứng với phần vốn còn lại đã thu xếp để tiếp tục đầu tư xây dựng công trình và lợi nhuận.

Việc thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án chuyển đổi theo hình thức Hợp đồng BT nêu tại các Mục 2.2.1 và 2.2.2 được áp dụng theo quy định tại Nghị định số 108/2009/NĐ-CP, Thông tư số 03/2011/TT-BKHĐT và Thông tư số 166/2011/TT-BTC ngày 17/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 108/2009/NĐ-CP (sau đây gọi là Thông tư số 166/2011/TT-BTC).

3. Thủ tục chuyển đổi hình thức đầu tư và thực hiện dự án

3.1. Lập Danh mục dự án chuyển đổi hình thức đầu tư:

3.1.1. Căn cứ công văn số 7356/BKHĐT-TH ngày 28/10/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (sau đây gọi là công văn số 7356/BKHĐT-TH) và hướng dẫn tại các Mục 1, 2 của công văn này, các Bộ, ngành, địa phương lập Danh mục dự án chuyển đổi hình thức đầu tư.

3.1.2. Ngoài các nội dung theo biểu mẫu kèm theo công văn số 7356/BKHĐT-TH, Danh mục dự án chuyển đổi hình thức đầu tư phải có thông tin về hình thức đầu tư chuyển đổi (BOT, BT, PPP) và Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết Hợp đồng dự án.

3.2. Lập phương án chuyển đổi hình thức đầu tư đối với các dự án trong Danh mục:

Các Bộ, ngành và địa phương tổ chức lập phương án chuyển đổi hình thức đầu tư gồm các nội dung sau:

3.2.1. Báo cáo tình hình thực hiện dự án (gồm các nội dung thích hợp với từng nguồn vốn và cơ quan sử dụng theo hướng dẫn tại công văn số 7356/BKHĐT-TH);

3.2.2. Giải trình việc đáp ứng điều kiện chuyển đổi hình thức đầu tư theo hướng dẫn tại các Mục 1, 2 của công văn này và xác định Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết Hợp đồng dự án;

3.2.3. Xác định giá trị phần vốn nhà nước đã đầu tư và phần vốn còn lại yêu cầu nhà đầu tư tiếp tục thu xếp để hoàn thành công trình.

Để xác định phần vốn nhà nước đã đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương chỉ đạo chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền quyết toán dự án đến thời điểm chuyển đổi theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/2/2011 về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.

Đối với dự án đang thi công dở dang, các khoản nợ phần khối lượng chưa được thanh toán cho nhà thầu tại thời điểm chuyển đổi sẽ được xác định trong phương án chuyển đổi hình thức đầu tư để đàm phán Hợp đồng dự án với nhà đầu tư theo hướng:

- Các Bộ, ngành, địa phương tự cân đối nguồn vốn để thanh toán khối lượng xây dựng cơ bản theo thẩm quyền quy định tại điểm đ, khoản 3 Mục I Chỉ thị số 1792/CT-TTg; hoặc

- Nhà đầu tư hoàn trả cho Nhà nước phần vốn đã đầu tư để thanh toán cho nhà thầu.

3.2.4. Giải trình phương án kinh doanh công trình (đối với dự án chuyển đổi thực hiện theo hình thức Hợp đồng BOT hoặc PPP) hoặc phương án thanh toán cho nhà đầu tư bằng Dự án khác hoặc bằng nguồn vốn hình thành từ quỹ đất (đối với dự án chuyển đổi thực hiện theo hình thức Hợp đồng BT) phù hợp với quy định tại Nghị định số 108/2009/NĐ-CP, Thông tư số 03/2011/TT-BKHĐT và Thông tư số 166/2011/TT-BTC.

3.2.5. Đề xuất điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án.

3.3. *Tổ chức phê duyệt phương án chuyển đổi hình thức đầu tư và phê duyệt dự án:*

Các Bộ, ngành, địa phương tổ chức phê duyệt Phương án chuyển đổi hình thức đầu tư và Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định tại Nghị định số 24/2011/NĐ-CP để làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư và đàm phán Hợp đồng dự án với nhà đầu tư.

3.4. *Công bố Danh mục dự án:*

Sau khi hoàn thành Danh mục dự án chuyển đổi hình thức đầu tư, các Bộ, ngành và địa phương công bố Danh mục dự án.

3.5. *Chuẩn bị dự thảo Hợp đồng dự án và Hồ sơ lựa chọn nhà đầu tư:*

Hợp đồng dự án và Hồ sơ mời thầu hoặc Hồ sơ yêu cầu được lập theo quy định tại Nghị định số 108/2009/NĐ-CP, Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg và Thông tư số 03/2011/TT-BKHĐT.

3.6. *Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án:*

Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo quy định tại Nghị định số 108/2009/NĐ-CP, Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg và Thông tư số 03/2011/TT-BKHĐT.

Việc lựa chọn nhà đầu tư là nhà thầu đang thực hiện dự án được xem xét trên cơ sở hình thức lựa chọn nhà đầu tư theo hướng dẫn nêu trên.

3.7. *Thực hiện dự án:*

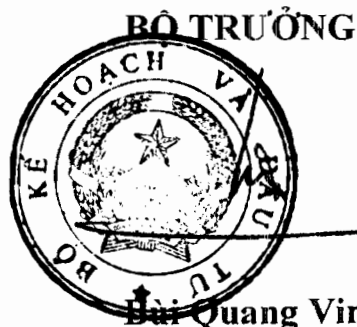
Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định tại Nghị định số 108/2009/NĐ-CP, Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg, Thông tư số 03/2011/TT-BKHĐT, Thông tư số 166/2011/TT-BTC và các văn bản pháp luật có liên quan.

Trên đây là hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chuyển đổi hình thức đầu tư đối với một số dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ. Trong quá trình thực hiện, các Bộ, ngành, địa phương kịp thời trao đổi những vướng mắc phát sinh để Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục nghiên cứu, hướng dẫn. *18*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, Tp. trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu VT, Vụ PC (3 bản).

223



www.LuatVietnam.vn